

Tội hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản trong luật hình sự Việt Nam: Luận văn ThS. Luật: 60 38 40 / Ngô Thị Huyền Phương ; Nghd. : TS. Phạm Minh Hùng. - H. : Khoa Luật, 2009. - 86p. + CD-ROM

Tóm tắt: Trên cơ sở nghiên cứu, phân tích nội dung được ghi nhận tại Điều 143 Bộ luật Hình sự 1999, qua đó làm sáng tỏ bản chất và những dấu hiệu pháp lý của tội hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản. Nghiên cứu, đánh giá Điều 143 Bộ luật Hình sự 1999 trong thực tiễn áp dụng pháp luật hình sự trên cả nước, đồng thời phân tích những tồn tại xung quanh việc áp dụng quy định này trong thực tiễn nhằm kiến nghị một số giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng Điều 143 Bộ luật Hình sự, theo số liệu từ năm 2004 đến năm 2008.

Trang

Trang phụ bì

Lời cam đoan

Mục lục

Danh mục các bảng

Danh mục các biểu đồ

MỞ ĐẦU

1

**Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TỘI HỦY HOẠI TÀI SẢN
HOẶC CỐ Ý LÀM HƯ HỎNG TÀI SẢN**

5

- | | | |
|--------|---|----|
| 1.1. | Lịch sử phát triển của tội danh | 5 |
| 1.2. | Các dấu hiệu pháp lý của tội phạm | 11 |
| 1.2.1. | Khách thể của tội phạm | 12 |
| 1.2.2. | Các dấu hiệu về mặt khách quan của tội phạm | 13 |
| 1.2.3. | Các dấu hiệu về chủ thể của tội phạm. | 19 |

1.2.4.	Các dấu hiệu về mặt chủ quan của tội phạm	21
1.3.	Hình phạt và các biện pháp tư pháp được áp dụng đối với người phạm tội hủy hoại hoặc làm cố ý làm hư hỏng tài sản	22
1.3.1.	Hình phạt chính	23
1.3.2.	Các hình phạt bổ sung	31
1.3.3.	Các biện pháp tư pháp áp dụng cho Điều 143 - Tội hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản	34
1.4.	Phân biệt tội hủy hoại hoặc làm cố ý làm hư hỏng tài sản với một số tội danh khác được quy định trong Bộ luật Hình sự 1999	35
1.4.1.	Tội hủy hoại hoặc làm cố ý làm hư hỏng tài sản (Điều 143 Bộ luật Hình sự) với tội vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản quy định tại (Điều 145 Bộ luật Hình sự)	35
1.4.2.	Tội hủy hoại hoặc làm cố ý làm hư hỏng tài sản (Điều 143 Bộ luật Hình sự) với Tội huỷ hoại nguồn lợi thủy sản (Điều 188 Bộ luật Hình sự)	36
1.4.3.	Tội hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản (Điều 143 Bộ luật Hình sự) và Tội hủy hoại rừng (Điều 189 Bộ luật Hình sự)	37
1.4.4.	Tội hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản (Điều 143 Bộ luật Hình sự) và Tội phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia (Điều 231 Bộ luật Hình sự).	39
1.4.5.	Tội hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản (Điều 143 Bộ luật Hình sự) và Tội huỷ hoại vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự (Điều 334 Bộ luật Hình sự)	42
1.4.6.	Tội hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản theo Điều 143 Bộ luật Hình sự trong mối quan hệ với một số tội danh thường gặp	44
1.5.	Tội hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản trong Bộ	46

luật Hình sự của một số quốc gia

Chương 2: THỰC TIỄN ÁP DỤNG TỘI HỦY HOẠI TÀI SẢN HOẶC	50
CỐ Ý LÀM HƯ HỎNG TÀI SẢN VÀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ	
2.1. Thực tiễn áp dụng Điều 143 - Tội hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản trong thời gian vừa qua.	50
2.2. Thực tiễn áp dụng hình phạt của tội hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của Tòa án trong 5 năm qua (2004-2008)	59
2.3. Những khó khăn vướng mắc khi giải quyết những vụ án hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản theo Điều 143 Bộ luật Hình sự	61
2.4. Một số kiến nghị xung quanh các quy định liên quan đến Điều 143 Bộ luật Hình sự	70
KẾT LUẬN	81
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	83